

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 353/2018/TLST - DS ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1976.

Địa chỉ: đường N, phường M, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ A, thôn B, xã C, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H đồng ý trả cho bà Phạm Thị Th số tiền 402.578.400đ (bốn trăm lẻ hai triệu năm trăm bảy mươi tám ngàn bốn trăm đồng), trong đó nợ gốc 382.000.000đ (ba trăm tám mươi hai triệu đồng) và 20.578.400đ (hai mươi triệu năm trăm bảy mươi tám ngàn bốn trăm đồng) tiền lãi.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H nhận chịu 10.051.568đ (mười triệu không trăm năm mươi một ngàn năm trăm sáu mươi tám đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị Th 10.854.000đ (Mười triệu tám trăm năm mươi bốn ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008462 ngày 29/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS thành phố Đà Lạt;
- THA DS thành phố Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Vân Hồng